TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 9 - 2023
V/v: Không công nhận là vợ cH.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạt –Thẩm phán.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn.
2. Ông Nguyễn Xuân Thu.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Quy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh TH1.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH tham gia phiên tòa*:** Không.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TH, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ thục thông thường vụ án thụ lý số: 144/2023/TLST - HNGĐ ngày 23/8/2023 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 23/8/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn YL, xã TV, huyện TH, tỉnh TH1;

Chị H vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Văn V, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn YL, xã TV, huyện TH, tỉnh TH1;

Anh V vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/8/2023, bản tự khai ngày 16/8/2023 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V cưới nhau theo phong tục tập quán tại địa phương vào ngày 16/10/2016 anh V và chị H có đến Ủy ban nhân dân xã TV đăng ký kết hôn, hai bên có ký vào sổ đăng ký kết hôn nhưng không lấy giấy kết hôn. Quá trình chung sống vợ cH hòa thuận đến năm 2021 thì phát phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ cH thường xuyên bất đồng quan điểm sống, vợ cH không có hạnh phúc, hai bên đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay; Xét thấy tình cảm vợ cH không còn chị H yêu cầu được ly hôn anh Ngô Văn V.

Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V có 02 con chung là Ngô Minh Tiến sinh ngày 21/5/2017 và Ngô Trung Kiên sinh ngày 31/10/2019, Ly hôn

chị H yêu cầu được nuôi cháu Kiên, giao anh V nuôi cháu Tiến, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 16/8/2023 và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn là ông Ngô Văn V trình bày:

Về hôn nhân: Anh Ngô Văn V và chị Lê Thị H cưới nhau theo phong tục tập quán tại địa phương vào ngày 16/10/2016 anh V và chị H có đến Ủy ban nhân dân xã TV đăng ký kết hôn, hai bên có ký vào sổ đăng ký kết hôn nhưng không nhận giấy kết hôn. Qua kiểm tra sổ lưu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TV không có tên đăng ký kết hôn giữa Ngô Văn V và Lê Thị H, vì vậy anh V xác định là hai bên chưa đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ cH hòa thuận đến năm 2021 thì phát phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ cH thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có hạnh phúc, hai bên đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay; Chị H xin ly hôn anh V thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn giữa anh Ngô Văn V và chị Lê Thị H.

Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V có 02 con chung là Ngô Minh Tiến sinh ngày 21/5/2017 và Ngô Trung Kiên sinh ngày 31/10/2019; Ly hôn anh V đồng ý yêu cầu về nuôi con chung của chị H, chị H nuôi cháu Kiên, anh V nuôi cháu Tiến, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy;

[1] Về tố tụng: Ang Ngô Văn V là bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu trường trú tại huyện TH vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TH theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị H và anh V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H và anh V.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V hai bên chung sống với nhau như vợ cH từ tháng 10 năm 2016 và có cưới hỏi theo phong tục địa phương, trên cơ sở tự nguyện. Theo chị H và anh V khai nhận hai bên có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TV nhưng không lấy giấy chứng nhận kết hôn, chính quyền địa phương nơi chị H và anh V sinh sống từ trước tới nay xác nhận hai bên không đăng ký kết hôn, các bên cũng không xuất trình được tài liệu nào chứng minh có việc đăng ký kết hôn giữa chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V; Tại các bản khai chị H và anh V cũng xác định hai bên chưa đăng ký kết hôn. Theo quy định tại Điều 9, khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 thì giữa chị H và anh V sống chung với nhau như vợ cH nhưng không đăng ký kết hôn thì không có giá trị pháp lý, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và cH; Nay chị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn anh V, cần áp dụng các quy định này và quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, để không công nhận chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V là vợ cH là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V đều khai nhận có 02 con chung là Ngô Minh Tiến sinh ngày 21/5/2017 và Ngô Trung Kiên sinh ngày 31/10/2019. Chị H xuất trình cho Tòa án 02 bản sao giấy khai sinh của Ngô Minh Tiến sinh ngày 21/5/2017 và Ngô Trung Kiên sinh ngày 31/10/2019, có ghi họ tên mẹ là Lê Thị H, họ tên bố là Ngô Văn V; Như vậy đủ cơ sở khẳng định cháu Ngô Minh Tiến sinh ngày 21/5/2017 và cháu Ngô Trung Kiên sinh ngày 31/10/2019 là con chung của chị H và anh V; Hai bên thỏa thuận chị H nuôi cháu Kiên, anh V nuôi cháu Tiến, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, sự thỏa thuận này là phù hợp đảm bảo quyền lợi của các bên nên chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh V.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, nên chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điều 6, Điều 9; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ cH giữa chị Lê Thị H và anh Ngô Văn V.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Trung Kiên sinh ngày 31/10/2019 cho chị Lê Thị H nuôi dưỡng; Giao cháu Ngô Minh Tiến sinh ngày 21/5/2017 cho anh Ngô Văn V nuôi dưỡng, chị H và anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu tiền án phí sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000600 ngày 16/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TH, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị H, anh V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TH;
- TAND tỉnh TH1;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thu **Lê Dũng Tấn** **Hoàng Văn Đạt**

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện TH;*
- *TAND tỉnh TH1;*
- *Thi hành án dân sự (để thi hành);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thắm **Trịnh Thị Hạnh** **Hoàng Văn Đạt**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà **Trần Thị Thịnh** **Hoàng Văn Đạt**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Dũng Tấn **Lê Minh Nhân** **Hoàng Văn Đạt**